

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 395/2017/HSST

Ngày: 24/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Tạ Thị Kim Tuyến

2/ Ông Tạ Quang Việt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 562/2017/HSST ngày 20/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H; giới tính: Nữ; sinh năm 1991 tại tỉnh V; thường trú: Số 6Q đường B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh V; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ văn hoá: 01/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Hư và bà Nguyễn Thị G; hoàn cảnh gia đình: Có 01 con sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án (Bản án số 396/2013/HSPT ngày 26/12/2013 của Toà án nhân dân tỉnh N xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2012; Bản án số 428/HSST ngày 30/7/2015 của Toà án nhân dân thành phố A, tỉnh N xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2015).

Nhân thân:

+ Ngày 17/11/2009 bị Toà án nhân dân thành phố A xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 01 năm về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 599/2009/HSST)

+ Ngày 15/3/2012 bị Công an huyện Đ, tỉnh V khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 13/3/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Đ ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và điều tra bị can đối với Nguyễn Thị H do bị hại đã rút đơn yêu cầu.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2017 đến nay. (Có mặt)

Người bị hại: Cháu X, sinh năm 2002. (Có bà **Phạm Thị Thu Va** là người đại diện hợp pháp)

Địa chỉ tạm trú: Khách sạn K, số 2 đường C, Phường Y, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/6/2017, Nguyễn Thị H đi vào Trung tâm Thương mại M, số 65 đường L, phường Ng, Quận E để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm kiếm tiền tiêu xài. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H đi từ nhà vệ sinh tại tầng 1 Trung tâm Thương mại M ra thì phát hiện trên vai trái của cháu X có đeo 01 túi xách, dây kéo túi chưa kéo hết, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen. H liền áp sát từ phía sau, dùng tay trái kéo dây kéo của túi xách, tay phải lấy trộm điện thoại di động nêu trên rồi bỏ vào túi xách của H đang đeo trước ngực. Khi H bỏ đi được khoảng 4 – 5 mét, cháu X cùng dì ruột là bà Phạm Thị Thu D phát hiện nên giữ H lại và báo cho bảo vệ Trung tâm Thương mại là anh Nguyễn Đình Lộ tiến hành kiểm tra túi xách của H, thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128G màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung SMG 906J màu trắng, sau đó bàn giao H cùng vật chứng cho Công an phường Ng, Quận E, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về điện thoại di động hiệu Samsung SMG 906J màu trắng, H khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 04/6/2017, H đi bộ đến shop Kì tại tầng 1 Trung tâm Thương mại M thì thấy 01 người đàn ông nước ngoài (chưa xác định được lai lịch và địa chỉ) để chiếc điện thoại Samsung này vào túi đeo chéo phía sau lưng. H liền áp sát từ phía sau, dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại này từ trong túi đeo chéo của người đàn ông, bỏ vào túi xách của H đang đeo trước ngực rồi bỏ đi.

Theo Kết luận định giá tài sản số 064/KLĐG ngày 10/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận E kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 21.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung SMG 901J trị giá 2.800.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung SMG 906J màu trắng, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục truy tìm, làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128G màu đen của cháu X. (Công an phường Ng, Quận E đã trao trả lại cho người bị hại).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung SMG 906J màu trắng hiện chưa xác định được người bị hại. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến trình báo.

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi hình H sau khi lấy trộm điện thoại di động của cháu X.

- 01 túi xách màu nâu, áo thun nữ tay dài màu vàng; 01 quần dài nữ màu đen là đồ dung cá nhân của H sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự:

Công an phường Ng, Quận E đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128G màu đen cho người bị hại là cháu X. Cháu X không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 398/CT-VKS-P2 ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày bản luận tội, xác định nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Đồng thời, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 và điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị H từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo không tự bào chữa, lời nói sau cùng xin được xử mức án nhẹ để sớm trở về với xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của phía bị hại cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án,

từ đó xác định được: Khoảng 19 giờ ngày 04/6/2017, tại tầng 1 Trung tâm Thương mại M. Số 65 đường L, phường Ng, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị H đã lén lút lấy trộm của cháu X 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128G màu đen có giá trị là 21.000.000 đồng (Kết luận định giá tài sản số 064/KLĐG ngày 10/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận E). Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 49 của Bộ luật Hình sự, bị cáo H đã tái phạm, chưa được xoá án tích mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ cấu thành tội “Trộm cắp thành sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động Samsung SMG 906J của một người đàn ông nước ngoài (chưa xác định được lai lịch và địa chỉ), do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát tách ra để điều tra, truy tố sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực sự gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ việc bị cáo chiếm đoạt tài sản là phạm pháp, thế nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện tội phạm vì động cơ tư lợi riêng của cá nhân mình, điều đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g và điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128G màu đen, Công an phường Ng, Quận E đã trao trả lại cho cháu X vào ngày 04/6/2017 (bút lục 40). Xét thấy, việc giao trả là phù hợp với quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, số imel: 353557063809059, H khai nhận đã lấy trộm của một người đàn ông nước ngoài (chưa xác định được lại lịch và địa chỉ) tại tầng 1 Trung tâm Thương mại M. Tại Bản cáo trạng số 398/CT-VKS-P2 ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xử lý sau nên đây không phải là vật chứng trong vụ án này. Do đó, cần giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục quản lý.

- Đối với 1 USB 4G màu đen chứa dữ liệu camera ghi hình H sau khi lấy trộm điện thoại di động của cháu X là chứng cứ của vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 túi xách màu nâu, 01 áo thun nữ tay dài màu vàng và 01 quần dài nữ màu đen không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu và tiêu hủy theo Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trách nhiệm dân sự:

Tại Biên bản trao trả tang tài vật ngày 04/6/2017, cháu X đã nhận lại chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus 128G và không có yêu cầu gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 và điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2017.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao trả cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quản lý 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, số imel: 353557063809059.

- Lưu 01 USB 4GB màu đen vào hồ sơ vụ án.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 túi xách màu nâu, 01 áo thun nữ tay dài màu vàng và 01 quần dài nữ màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 06/18 ngày 10/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bị hại (1)
- Phòng PC 53 - CA TPHCM ; (1)
- THAHS ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (8) (25)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà